

Vở bài tập toán (trang 106). Bảng nhóm.

III.Các hoạt động dạy - học:

A.Kiểm tra:

B.Dạy bài mới:

1.Giới thiệu:

2.Hướng dẫn luyện tập:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>Bài 1.Tìm số trung bình cộng của các số sau.</p> <p>-Muốn tìm trung bình cộng ta làm thế nào?</p> <p>-Y/c HS làm bài cá nhân vào vở.</p> <p>-Chữa bài và nhận xét.</p> <p>Bài 2.Gọi HS đọc đề bài.</p> <p>-Hướng dẫn HS phân tích bài toán.</p> <p>-Y/c HS làm bài vào vở.</p> <p>-NX và chữa bài.</p> <p>Bài 3.Y/c HS tính số điểm trung bình của mỗi bạn ra nháp sau đó điền vào vở.</p> <p>-NX, khen ngợi HS làm đúng, có cách trình bày thuyết phục.</p> <p>Bài 4.Hướng dẫn HS đưa bài toán về dạng tìm trung bình cộng của 3 số, 4 số.</p> <p>-Chữa bài và khen ngợi HS.</p>	<p>-Lấy tổng các số chia cho số các số hạng.</p> <p>-2 em làm bảng, lớp làm vở.</p> <p>-NX bài làm của bạn.</p> <p>-2 em đọc.</p> <p>-Cùng GV phân tích bài toán sau đó tự làm bài.</p> <p>-Lớp làm vở, 1 em làm bảng.</p> <p>-NX bài làm của bạn.</p> <p>Giải: Khối lớp 3 mua số tờ báo là: $174 - 78 = 96$ (tờ)</p> <p>Khối lớp 5 mua số tờ báo là: $174 + 93 = 267$ (tờ)</p> <p>Trung bình mỗi khối lớp mua số tờ báo là: $(96 + 174 + 267) : 3 = 179$ (tờ)</p> <p>Đáp số: 179 tờ</p> <p>-Lớp làm bài cá nhân.</p> <p>-2, 3 em báo cáo kết quả bài làm trước lớp.</p> <p>a)Trung bình mỗi người lĩnh được số tiền là: $(480\ 000 + 540\ 000):3=340\ 000$ (đồng) Đáp số: 340 000đồng</p> <p>b)Trung bình mỗi người lĩnh được số tiền là: $(480\ 000 + 540\ 000):4=255\ 000$(đồng) Đáp số: 255 000 đồng</p>

3.Củng cố - dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Củng cố nội dung bài.

Luyện tiếng việt

ôn: Thêm trạng ngữ chỉ phương tiện cho câu

I.Mục tiêu:

- Hiểu được tác dụng và đặc điểm của trạng ngữ chỉ phương tiện cho câu.
- Nhận biết trạng ngữ chỉ phương tiện trong câu; thêm trạng ngữ chỉ phương tiện vào câu.
- Viết đoạn văn tả con vật em yêu thích trong đó có trạng ngữ chỉ phương tiện.

II.Đồ dùng dạy học:

Chuẩn bị nội dung bài.

III.Các hoạt động dạy học:

A.Kiểm tra bài cũ:

Gọi 2 HS lên bảng đặt câu có từ miêu tả tiếng cười.

B.Dạy bài mới:

1.Giới thiệu:

2.Phân nhận xét:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
Bài 1.Tìm trạng ngữ chỉ phương tiện trong các câu sau: a)Bằng giọng nói dịu dàng, chị ấy mời chúng tôi vào nhà. b)Với vũ khí thô sơ trong tay, các chiến sĩ du kích xông vào đồn giặc. c)Bằng cách nói khéo léo, bà ấy đã thuyết phục được cậu bé búng bình. d)Bằng chiếc xe đạp cộc cạch, anh ấy đã vượt qua một quãng đường dài.	-Bằng giọng nói dịu dàng, ... -Với vũ khí thô sơ trong tay, ... -Bằng cách nói khéo léo, ... -Bằng chiếc xe đạp cộc cạch,...
Bài 2.Thêm chủ ngữ, vị ngữ vào chỗ trống để có câu hoàn chỉnh. a)Bằng cách quan sát tỉ mỉ thế giới loài vật, b)Bằng cây bút kẹp giữa hai bàn chân, c)Bằng những điệu múa khá điêu luyện, d)Với chiếc mũ phớt và cây gậy ngắn trong tay,	-..., nhà văn Tô Hoài đã viết nên cuốn tiểu thuyết “Dế mèn phiêu lưu kí” -..., anh Nguyễn Ngọc Ký đã viết nên những bài thơ sâu sắc. -..., đội văn nghệ của trường đã gây được thiện cảm đặc biệt ở khán giả. -..., chú hề trong rạp xiếc đã gây được những trận cười sảng khoái cho khán giả.
Bài 3.Viết đoạn văn ngắn tả con vật mà em yêu thích. Trong đoạn văn có câu chứa trạng ngữ chỉ phương tiện.	-Suy nghĩ, chọn tìm con vật sẽ tả. -Tìm những đặc điểm tiêu biểu về hình dáng, hoạt động của con vật.

-NX, khen ngợi HS viết tốt.

-Sắp xếp, lựa chọn hình ảnh để viết hoàn chỉnh đoạn văn
-Tiếp nối nhau đọc đoạn văn vừa viết.
-NX bài viết của bạn.

5.Củng cố - dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Củng cố nội dung bài.

Thứ sáu ngày 24 tháng 4 năm 2015

Buổi sáng:

Thể dục

Nhảy dây. Trò chơi: dẫn bóng

I.Mục tiêu:

- Ôn nhảy dây kiểu chân trước chân sau.
- Trò chơi □Dẫn bóng□ yêu cầu tham gia chơi tương đối chủ động.

II.Địa điểm, phương tiện:

Sân trường, còi. . .

III.Các hoạt động:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1.Phần mở đầu: - GV nhận lớp, phổ biến nội dung và yêu cầu giờ học.	- Chạy nhẹ nhàng theo vòng tròn. - Xoay các khớp cổ tay, chân, đầu gối. . .
2Phần cơ bản: a.Nhảy dây: - GV quan sát các tổ, uốn nắn những đội tập sai. b.Trò chơi vận động: - GV nêu tên trò chơi, nhắc lại trò chơi.	- Ôn nhảy dây kiểu chân trước chân sau. - Tập theo tổ. - Chơi thử 1 - 2 lần. - Chơi chính thức.
3.Phần kết thúc: - GV hệ thống bài. - GV nhận xét, đánh giá kết quả giờ học.	- Đi đều 2 - 4 hàng dọc và hát. - Tập 1 số động tác hồi tĩnh.

Tập làm văn

điền vào giấy tờ in sẵn

I.Mục tiêu:

- Hiểu các yêu cầu trong điện chuyển tiền đi, giấy đặt mua báo chí trong nước.
- Biết điền nội dung cần thiết vào 1 bức điện chuyển tiền và giấy đặt mua báo chí.

II.Đồ dùng dạy học:

Điện chuyển tiền đi và giấy đặt mua báo chí trong nước.

III.Các hoạt động dạy - học:

A.Kiểm tra:

B.Dạy bài mới:

1.Giới thiệu:

2.Hướng dẫn HS điền nội dung cần thiết vào giấy tờ in sẵn:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
+ Bài 1: Trong trường hợp bài tập nêu trên, ai là người gửi, ai là người nhận? -Hướng dẫn HS giải nghĩa các từ viết tắt. -Y/c 1 HS làm mẫu. -Y/c HS làm việc cá nhân. -NX bài làm của HS. - GV và cả lớp nhận xét. + Bài 2: GV giúp HS giải thích các chữ đã viết tắt, các từ khó. - GV lưu ý HS về những thông tin mà đề bài cung cấp để các em ghi cho đúng: + Tên các báo chọn đặt cho mình, cho ông bà, bố mẹ, anh chị. + Thời gian đặt mua báo (3 tháng, 6 tháng, 12 tháng). -Phát giấy đặt mua báo chí trong nước cho từng HS và hướng dẫn cách điền.	- Đọc yêu cầu và mẫu chuyển tiền đi. -Người gửi là mẹ em, người nhận là ông, bà em. -1 em đọc điện chuyển tiền đã hoàn thành. -3 - 5 em đọc bài của mình. - 1 số em đọc trước lớp. HS: Đọc yêu cầu và nội dung. -Theo dõi và điền vào phiếu cá nhân. -3 - 5 em đọc bài làm của mình.

3.Củng cố - dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Củng cố nội dung bài.
-

Toán

ôn tập về tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó

I.Mục tiêu:

- Giúp HS rèn kỹ năng giải bài toán “Tìm 2 số khi biết tổng và hiệu của 2 số đó”.

II.Đồ dùng.

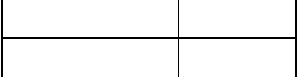
Bảng nhóm. Bảng phụ kẻ nội dung bài 1.

III.Các hoạt động dạy - học:

1.Giới thiệu:

2.Hướng dẫn HS làm bài:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>+ Bài 1: Treo bảng phụ kẻ nội dung bài tập.</p> <p>-Bài toán cho biết những gì và y/c ta làm gì?</p> <p>-Y/c HS nêu cách giải bài toán dạng tìm 2 số khi biết tổng và hiệu của 2 số đó.</p> <p>-Y/c HS tìm số và điền vào ô trống trong bảng.</p> <p>-Chữa bài và NX.</p> <p>+ Bài 2:Y/c HS tự làm bài.</p> <p>-Chữa bài và cho điểm HS.</p> <p>- GV và cả lớp nhận xét.</p> <p>- Chữa bài cho HS.</p> <p>+ Bài 3: Nửa chu vi hình chữ nhật là gì?</p> <p>-Y/c HS tự làm bài.</p> <p>-Chữa bài trước lớp.</p>	<p>-Bài cho biết tổng và hiệu của 2 số và y/c ta tìm 2 số đó.</p> <p>-Lớp làm vở, 1 em làm bảng.</p> <p>-NX bài làm của bạn.</p> <p>HS: Đọc yêu cầu và làm bài vào vở.</p> <p>- 1 HS lên bảng chữa bài, lớp làm vở.</p> <p>Đội thứ hai trồng được số cây là: $(1375 - 285) : 2 = 545$ (cây)</p> <p>Đội thứ nhất trồng được số cây là: $1375 - 545 = 830$ (cây)</p> <p>Đáp số: ...</p> <p>-Là tổng của chiều dài và chiều rộng hình chữ nhật.</p> <p>-Theo dõi bài chữa.</p> <p><i>Bài giải:</i></p> <p>Nửa chu vi của thửa ruộng là: $530 : 2 = 265$ (m)</p> <p>Ta có sơ đồ:</p> <p>Chiều: Chiều dài: </p>

<p>+ Bài 4: Gọi HS đọc đề bài sau đó y/c các em tự làm bài.</p> <p>+ Bài 5. Y/c H S làm bài.</p> <p>-Chữa bài và khen ngợi HS.</p>	<div style="text-align: center;">  </div> <p>Chiều rộng của thửa ruộng là: $(265 - 47) : 2 = 109 \text{ (m)}$</p> <p>Chiều dài của thửa ruộng là: $109 + 47 = 156 \text{ (m)}$</p> <p>Diện tích của thửa ruộng là: $156 \times 109 = 17\,004 \text{ (m}^2\text{)}$ Đáp số: 17 004 m².</p> <p>HS: Tự làm và chữa bài. Tổng của 2 số là: $135 \times 2 = 270$ Số phải tìm là: $270 - 246 = 24$ Đáp số: ...</p> <p>-Lớp làm vở, 1 em làm bảng nhóm. -Dán bảng và trình bày.</p> <p>Số bé là: $(999 - 99) : 2 = 450$ Số lớn là: $450 + 99 = 549$ Đáp số: ...</p>
--	--

3. **Củng cố - dặn dò:**

- Nhận xét giờ học. Củng cố nội dung bài.

Địa lý

ôn tập (Tiếp)

I. Mục tiêu:

- HS chỉ trên bản đồ vị trí dãy núi Hoàng Liên Sơn, đỉnh Phan - xi - păng, đồng bằng Bắc Bộ, Nam Bộ, . . .
- So sánh hệ thống hóa ở mức đơn giản kiến thức về thiên nhiên, con người.
- Trình bày một số đặc điểm tiêu biểu của thành phố lớn.

II. Đồ dùng dạy học:

Bản đồ, phiếu học tập.

III. Các hoạt động dạy học:

A. Kiểm tra bài cũ:

HS lên bảng chỉ trên bản đồ vị trí của các đồng bằng đã học.

B. Dạy bài mới:

1. Giới thiệu:

2. Làm việc cá nhân hoặc theo cặp.

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
* Bước 1: * Bước 2: Đáp án câu 3: a) Các dân tộc sống ở Hoàng Liên Sơn:... b) Tây Nguyên:... c) Đồng bằng Bắc Bộ:... d) Đồng bằng Nam Bộ:... e) Các đồng bằng duyên hải miền Trung:... Đáp án câu 4: - Dãy Hoàng Liên Sơn là dãy núi: - Tây Nguyên là sứ sở của: - Đồng bằng lớn nhất nước ta là: - Nơi có nhiều đất mặn, đất phèn là: - NX, chốt đáp án đúng. 3. Làm việc cá nhân hoặc theo cặp. * Bước 1: * Bước 2: Đáp án câu 5: Ghép 1 với b; Ghép 2 với c; Ghép 3 với a; Ghép 4 với d; Ghép 5 với e; Ghép 6 với đ. - GV tổng kết, khen ngợi các em chuẩn bị bài tốt, có nhiều đóng góp cho bài học.	HS: Làm câu hỏi 3, 4 SGK. - Trao đổi kết quả trước lớp và đưa ra đáp án. - Dao, Mông, Thái... - Gia - rai, Ê - đê, Ba - na, Xơ đăng... - Kinh... - Khơ - me, Chăm, Hoa... - Kinh, Chăm... - Cao nhất nước ta, sườn dốc... - Các cao nguyên xếp tầng cao, thấp khác nhau. - Đồng bằng Nam Bộ - Đồng bằng Nam Bộ. + NX bài làm của bạn. HS: Làm câu hỏi 5 trong SGK. HS: Trao đổi kết quả trước lớp và chuẩn xác đáp án. HS: 3 - 4 em đọc lại.

4. Củng cố dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Củng cố nội dung bài.

Buổi chiều:

Luyện toán

Luyện tập: ôn về tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó

I. Mục tiêu:

- Giúp HS rèn kỹ năng giải bài toán “Tìm 2 số khi biết tổng và hiệu của 2 số đó”.

II. Đồ dùng.

Bảng nhóm. Bảng phụ kẻ nội dung bài 1.

III. Các hoạt động dạy - học:

A.Kiểm tra bài cũ:

B.Dạy bài mới:

1.Giới thiệu:

2.Hướng dẫn HS làm bài:

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p>Bài 1.Bài y/c ta tìm gì? -Hãy nêu cách tìm tổng và hiệu của hai số. -Chia lớp thành 3 nhóm, mỗi nhóm làm 2 cột.</p> <p>NX, khen ngợi các nhóm.</p> <p>Bài 2.Y/c HS nhắc lại cách giải dạng toán tìm 2 số biết tổng và hiệu của 2 số đó. -Y/c HS tự làm bài. -Chữa bài và khen ngợi HS làm tốt.</p> <p>Bài 3.Y/c HS nêu cách làm sau đó tự làm bài cá nhân.</p> <p>-Chữa bài và NX.</p> <p>Bài 4.Hướng dẫn HS hiểu: Khi giảm số thứ 2 đi 468 đơn vị thì được số thứ nhất tức là số thứ 2 hơn số thứ nhất 468 đơn vị. -NX và chữa bài.</p>	<p>-Tìm tổng và hiệu của 2 số. -2 em trình bày. -Làm bài theo nhóm sau đó thi tiếp sức điền kết quả nhanh. Nhóm nào điền kết quả đúng và nhanh nhất là nhóm thắng cuộc.</p> <p>-Số lớn = (Tổng + Hiệu) : 2 -Số bé = (Tổng - Hiệu) : 2 -Lớp làm bài cá nhân, 1 em làm bảng. -NX bài làm của bạn. Trường đó có số HS nam là: $(1025 + 147) : 2 = 586$ (học sinh) Trường đó có số HS nữ là: $586 - 147 = 439$ (học sinh) Đáp số: Nam = 586HS; nữ = 439HS</p> <p>-Làm bài cá nhân vào vở, 1 em làm bảng. -NX bài làm của bạn. Tổng của 2 số là: $262 \times 2 = 524$ Số thứ nhất là: $(524+226) : 2 = 375$ Số thứ hai là: $375 - 226 = 149$ Đáp số: ST1 = 375; ST2 = 149</p> <p>-Làm bài cá nhân vào vở. -NX bài làm của bạn.</p>

3.Củng cố - dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Củng cố nội dung bài.

Tiếng Anh

(Giáo viên chuyên ngành soạn - giảng)

Hoạt động tập thể

Sơ kết tuần

I.Mục tiêu.

- Đánh giá việc thực hiện nề nếp và học tập trong tuần của HS.
- Nêu phương hướng và kế hoạch hoạt động tuần 35.
- Rèn luyện tinh thần và ý thức tự giác trong học tập và rèn luyện.

II.Nội dung.

1.Nhận xét việc thực hiện nề nếp và học tập trong tuần.

- Nề nếp: Đi học đầy đủ, đúng giờ. Giờ truy bài đã có hiệu quả hơn.
- Vệ sinh lớp học và sân trường sạch sẽ. Lao động tích cực.
- Học tập: Trong lớp chú ý nghe giảng, hăng hái giờ tay phát biểu xây dựng bài.

2.Phương hướng tuần 35.

- Phát huy những ưu điểm đã đạt được và khắc phục những tồn tại của tuần 34
- Ôn tập tốt các môn học để đạt kết quả cao trong đợt kiểm tra định kỳ cuối học

kỳ II.

-Tiếp tục thi đua dạy tốt, học tốt lập thành tích chào mừng ngày thành lập Đội 15/5 và ngày sinh nhật Bác 19/5.

- Tham gia có hiệu quả các phong trào thi đua do nhà trường phát động.

Hoạt động 2: Vai trò của nhân tố con người-một mắt xích trong chuỗi thức ăn.

- | | |
|--|---|
| -Y/c HS quan sát hình minh họa trang 136; 137. | -Quan sát, trao đổi và nói cho nhau nghe. |
| -Kể tên những gì em biết trong sơ | -H7.Một gia đình đang ăn cơm. Bữa |

<p>đồ?</p> <p>-Dựa vào các hình trên hãy giới thiệu về chuỗi thức ăn trong đó có người?</p> <p>-Con người có phải là 1 mắt xích trong chuỗi thức ăn không? Vì sao?</p> <p>-Việc săn bắt thú rừng, phá rừng sẽ dẫn đến tình trạng gì?</p> <p>-Điều gì sẽ xảy ra nếu 1 mắt xích trong chuỗi thức ăn bị phá vỡ?</p> <p>-Con người phải làm gì để đảm bảo sự cân bằng trong tự nhiên?</p> <p>-Gọi HS đọc phần bài học SGK.</p>	<p>cơm có cơm, rau, thức ăn.</p> <p>-H8.Bò ăn cỏ.</p> <p>-H9.Sơ đồ các loài tảo ->cá ->cá hộp (thức ăn của người)</p> <p>-Các loài tảo là thức ăn của cá, cá bé là thức ăn của cá lớn, cá lớn là thức ăn của người.</p> <p>-2 HS lên bảng viết lại sơ đồ chuỗi thức ăn trong đó có con người.</p> <p>Cỏ ->bò ->người</p> <p>Các loài tảo -> cá -> người</p> <p>-Có. Vì con người sử dụng động vật, thực vật làm thức ăn...</p> <p>-Cạn kiệt các loài động vật; môi trường sống của động vật, thực vật bị tàn phá.</p> <p>-... ảnh hưởng tới sự sống của toàn bộ sinh vật trong chuỗi thức ăn...</p> <p>-Con người phải bảo vệ môi trường nước, không khí, bảo vệ thực vật và động vật.</p> <p>-Tiếp nối nhau đọc.</p>
---	---

Bài 1.Nối từng ô ở bên trái với ô thích hợp ở bên phải để phân loại các từ:

1.vui chơi, góp vui, mua vui		a.Từ chỉ tính chất
------------------------------	--	--------------------

2.vui lòng, vui mừng, vui sướng, vui thích, vui vẻ		b.Từ chỉ hoạt động
3.vui nhộn, vui tính, vui tươi, vui vẻ		c.Từ chỉ cảm giác

Bài 1.Nối từng ô ở bên trái với ô thích hợp ở bên phải để phân loại các từ:

1.vui chơi, góp vui, mua vui		a.Từ chỉ tính chất
2.vui lòng, vui mừng, vui sướng, vui thích, vui vẻ		b.Từ chỉ hoạt động
3.vui nhộn, vui tính, vui tươi, vui vẻ		c.Từ chỉ cảm giác

Bài 1.Nối từng ô ở bên trái với ô thích hợp ở bên phải để phân loại các từ:

1.vui chơi, góp vui, mua vui		a.Từ chỉ tính chất
2.vui lòng, vui mừng, vui sướng, vui thích, vui vẻ		b.Từ chỉ hoạt động
3.vui nhộn, vui tính, vui tươi, vui vẻ		c.Từ chỉ cảm giác